

PHỤ LỤC SỐ 04

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

NGÂN HÀNG TMCP BẢN VIỆT

Năm báo cáo: 2016 (Số liệu chốt đến 31/12/2016)

I. Thông tin chung**1. Thông tin khái quát**

- Tên giao dịch: Ngân hàng TMCP Bản Việt
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 059036 ngày 16 tháng 10 năm 1992
- Vốn điều lệ: 3.000.000.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Ba ngàn tỷ đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 3.310.648.000.000
- Địa chỉ: Tòa nhà HM Town, số 412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh
- Số điện thoại: (+84.8) 62 679 679
- Số fax: (+84.8) 62 638 638
- Website: www.vietcapitalbank.com.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có):

Quá trình hình thành và phát triển

- Giai đoạn 1992 – 2005: Thành lập Ngân hàng Thương mại Cổ phần Gia Định (Ngân hàng Gia Định). Vốn điều lệ 80 tỷ đồng. Mạng lưới hoạt động tập trung tại Tp.HCM với 01 Trụ sở chính, 02 Chi nhánh và 02 Phòng giao dịch
- Giai đoạn 2006 – 2010: Giai đoạn bản lề trong quá trình phát triển của Ngân hàng bằng việc ký thỏa thuận hợp tác đầu tư và chiến lược với Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank). Vốn điều lệ tăng lên 1.000 tỷ đồng. Mạng lưới hoạt động đã được mở rộng với 28 điểm giao dịch gồm: 01 Trụ sở chính, 07 Chi nhánh và 20 Phòng giao dịch
- Giai đoạn 2011 – 2015: Đánh dấu bước chuyển mình mạnh mẽ bằng việc đổi tên gọi thành Ngân hàng TMCP Bản Việt (Viet Capital Bank). Vốn điều lệ tăng 3.000 tỷ. Mạng lưới hoạt động tiếp tục phát triển mạnh với 39 điểm giao dịch, gồm: 01 Trụ sở chính, 17 Chi nhánh, 20 Phòng giao dịch và 01 Quỹ tiết kiệm
- Năm 2016: Triển khai chiến lược phát triển giai đoạn 2016 – 2020. Vốn điều lệ: 3.000 tỷ đồng. Tiếp tục phát triển mạng lưới với 47 điểm giao dịch, gồm: 01 Trụ sở chính, 21 Chi nhánh và 25 Phòng giao dịch
- Các sự kiện khác: Không có

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh:

Ngành nghề kinh doanh chính của Ngân hàng Bản Việt là thực hiện các giao dịch ngân hàng bao gồm hoạt động huy động và nhận tiền gửi ngắn hạn, trung hạn, dài hạn từ các tổ chức và cá nhân khác nhau; cho vay ngắn hạn, trung hạn, dài hạn đối với các tổ chức và cá nhân khác nhau trên cơ sở tính chất và khả năng nguồn vốn của Ngân hàng; tiếp nhận vốn đầu tư và phát triển, vay vốn các TCTD khác; mua bán TPCP, TPDN theo quy định của NHNN; kinh doanh ngoại tệ, các dịch vụ thanh toán trong nước và quốc tế...

- Địa bàn kinh doanh: Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Ngân hàng Bản Việt áp dụng mô hình quản trị theo nguyên tắc quản lý tập trung – phân cấp điều hành phân định rõ trong cơ cấu tổ chức các luồng: Kinh doanh – Vận hành – Quản lý rủi ro

- Cơ cấu bộ máy quản lý: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc theo quy định Luật các Tổ chức tín dụng và Điều lệ.

- Các công ty con, công ty liên kết:

Tên công ty	Địa chỉ	Lĩnh vực kinh doanh		
Công ty con			vốn điều lệ thực góp	Tỷ lệ sở hữu
Công ty TNHH Một thành viên Quản lý nợ và khai thác tài sản – Ngân hàng TMCP Bản Việt	Tòa nhà HM Town, 412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Quản lý tài sản	500.000.000.000	100%
Công ty liên kết				
Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Bản Việt	Phòng 2303, lầu 23, Tòa nhà Lim 9-11 Tôn Đức Thắng, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Quản lý các quỹ đầu tư chứng khoán, các danh mục đầu tư ủy thác và tư vấn đầu tư chứng khoán	14.300.000.000	11,00%

4. Định hướng phát triển

Hoạt động Ngân hàng Bản Việt luôn được kiểm soát chặt chẽ và ổn định. Trước những khó khăn và biến động không ngừng của kinh tế quốc tế và trong nước, Ngân hàng Bản Việt luôn chủ động đưa ra các giải pháp củng cố, chấn chỉnh hoạt động thông qua các định hướng sau:

- + Tập trung củng cố, phát triển các hoạt động kinh doanh chính, loại bỏ các hoạt động kinh doanh tiềm ẩn nhiều rủi ro, kém hiệu quả;
- + Tập trung vào hoạt động liên quan đến cấp tín dụng theo giới hạn của Ngân hàng Nhà nước; hoạt động bảo lãnh, phát hành thẻ, dịch vụ thanh toán, chuyển tiền, mua bán trái phiếu Chính phủ.....và hạn chế các hoạt động kinh doanh ngoài lĩnh vực chuyên môn của Ngân hàng.
- + Từng bước chuyển dịch mô hình kinh doanh theo hướng giảm bớt sự phụ thuộc vào hoạt động tín dụng và tăng nguồn thu nhập từ hoạt động dịch vụ phi tín dụng thông qua việc đa dạng hóa dịch vụ ngân hàng, tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ ngân hàng truyền thống và phát triển nhanh các dịch vụ ngân hàng hiện đại.
- + Triển khai sản phẩm ngân hàng hiện đại phục vụ cho doanh nghiệp vừa và nhỏ, cung cấp thêm các sản phẩm ngân hàng bán lẻ cao cấp tại Việt Nam. Đa dạng hoá sản phẩm bán lẻ tạo lợi thế cạnh tranh.
- + Xây dựng, thực hiện quản trị rủi ro theo tiêu chuẩn Basel II.
- + Triển khai, tập trung cụ thể vào các chỉ tiêu phát triển bền vững như gia tăng vốn chủ sở hữu, lợi nhuận, tổng tài sản, ROE, ROA, CAR...

5. Các rủi ro:

Với định hướng phát triển bán lẻ, chú trọng phân khúc Khách hàng cá nhân và doanh nghiệp nhỏ và vừa, các rủi ro về thị trường, tín dụng, hoạt động đã được Ngân hàng Bản Việt nhận định và lường trước nhằm có các biện pháp phòng ngừa rủi ro.

- + Rủi ro tín dụng phát sinh trong quá trình thẩm định xét duyệt cho vay: Được phòng ngừa bằng các điều kiện tín dụng chặt chẽ, định rõ phân khúc khách hàng
- + Rủi ro hoạt động phát sinh trong quá trình cấp tín dụng: Được phòng ngừa bằng mô hình vận hành và quản lý tín dụng tập trung nhằm giảm thiểu rủi ro hoạt động trong quá trình cấp tín dụng.
- + Rủi ro thị trường phát sinh chủ yếu liên quan đến lãi suất, thị trường, thay đổi chính sách, quy định pháp luật: Được phòng ngừa bằng hệ thống cảnh báo và phòng ngừa rủi ro.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Kết thúc năm tài chính 2016, hoạt động của Ngân hàng Bản Việt đã có những bước phát triển đáng kể, khẳng định dấu ấn trên thị trường tài chính và đạt được nhiều thành tựu cả về lượng và chất thể hiện qua việc các chỉ tiêu hoạt động chính đều đạt mức tăng trưởng cao hơn mức tăng trưởng bình quân của ngành (huy động ngành tăng 17%, tín dụng tăng 16% - Theo Tổng cục thống kê), và các chỉ tiêu đặt ra đều đạt tỷ lệ cao so với kế hoạch Đại hội đồng Cổ đông giao phó, cụ thể:

- Tổng tài sản: đạt 32.385 tỷ, tăng 12% so với năm 2015, hoàn thành 98% kế hoạch.
- Hoạt động huy động vốn: đạt 28.528 tỷ, tăng 13% so với năm 2015, hoàn thành 102% kế hoạch. Trong đó, huy động TT1 đạt mức tăng trưởng 32%.

- Hoạt động tín dụng: Tổng dư nợ cấp tín dụng đạt 23.075 tỷ, tăng 30% so với năm 2015, hoàn thành 106% kế hoạch. Trong đó, dư nợ cho vay TT1 đạt 20.994 tỷ, tăng 32% so với năm 2014, hoàn thành 109% kế hoạch.
- Lợi nhuận trước thuế: 12 tỷ; trong đó, lợi nhuận trước DPRR tín dụng là 82 tỷ.

Ngân hàng Bản Việt trích lập đầy đủ các khoản dự phòng rủi ro trong hoạt động theo quy định. Tính đến cuối năm 2016, thu hồi 160 tỷ nợ VAMC, DP TPĐB VAMC là 8 tỷ, tỷ lệ nợ xấu được kiểm soát nợ ở mức 1% , dưới mức quy định NHNN là 3%.

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành: Đến thời điểm 31/12/2016

STT	Họ tên	Chức danh đảm nhiệm	Quá trình công tác
1	Ngô Quang Trung	Tổng Giám đốc	04/2015 – 03/2016 Phó Tổng giám đốc NH TMCP Bản Việt 04/2016 – 05/2016 Quyền Tổng giám đốc NH TMCP Bản Việt 06/2016 – Nay Tổng Giám đốc NH TMCP Bản Việt
2	Nguyễn Thị Thu Hà	Phó Tổng Giám đốc	Từ 05/2008- nay Phó Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP Bản Việt
3	Nguyễn Hoài Nam	Phó Tổng Giám đốc	03/2011-02/2012 Chuyên viên cao cấp NH TMCP Bản Việt 02/2012 – Nay Phó Tổng giám đốc NH TMCP Bản Việt
4	Phạm Anh Tú	Phó Tổng Giám đốc	2007 –03/2012 Giám Đốc tài chính Cty CP Quản lý quỹ Đầu tư Chứng khoán Bản Việt 04/2012 – nay Phó Tổng Giám đốc NH TMCP Bản Việt
5	Nguyễn Nhất Nam	Giám đốc Trung tâm Thẩm định tín dụng	11/2011 – Nay Giám Đốc khối tại NH TMCP Bản Việt
6	Văn Thành Khánh Linh	Giám đốc Khối Quản lý rủi ro & Kiểm soát tuân thủ	3/2013 -12/2013 Trưởng phòng pháp chế tại NH TMCP Bản Việt 1/2014 – nay Giám đốc Khối Quản lý rủi ro & Kiểm soát tuân thủ NH TMCP Bản Việt
7	Nguyễn Thị Thanh Tâm	Giám đốc Khối Hỗ trợ	08/2013-06/2015 Trưởng phòng Kiểm tra kiểm soát nội bộ NH TMCP Bản Việt 07/2015 – 09/2016 Giám đốc Khối Vận hành

			NH TMCP Bản Việt 10/2016 – nay Giám đốc Khối Hỗ trợ NH TMCP Bản Việt
8	Huỳnh Thị Lệ Hoa	Kế toán trưởng	08/2012 -09/2013 Trưởng phòng Kế toán giao dịch & Ngân quỹ -TTKD NH TMCP Bản Việt 09/2013-05/2014 Phó Giám đốc Trung tâm Kinh doanh NH TMCP Bản Việt 06/2014-7/2015 Trưởng phòng Kế toán NH TMCP Bản Việt 08/2015 – 16/03/2017 Kế toán trưởng NH TMCP Bản Việt 17/03/2017 – Nay Phó Giám đốc Khối Vận hành NH TMCP Bản Việt
9	Lê Văn Bé Mười	Giám đốc Khu vực Tây Nam Bộ	11/2013 - Nay Giám đốc Khu vực Tây Nam Bộ NH TMCP Bản Việt
10	Lại Anh Tuấn	Giám đốc Khối Vận hành	10/2016 – Nay Giám đốc Khối Vận hành NH TNCP Bản Việt
11	Phan Việt Hải	Giám đốc Khối Công nghệ thông tin	11/2012 - 12/2013 Trưởng Phòng Quản lý dự án NH TMCP Bản Việt 01/2014 - 06/2016 Trưởng Phòng Hạ tầng NH TMCP Bản Việt 07/2016 – Nay Giám Đốc Khối CNTT NH TMCP Bản Việt

- Những thay đổi trong ban điều hành: Có các sự tăng giảm so với năm 2015 cụ thể như sau

Tăng:

- Từ ngày 01/06/2016 tiếp nhận và bổ nhiệm Ông Lại Anh Tuấn giữ chức vụ Giám đốc Khối Vận hành
- Từ 20/07/2016 bổ nhiệm Ông Phan Việt Hải giữ chức vụ Giám đốc Khối CNTT

Giảm:

- Từ 01/07/2016 giảm Bà Đỗ Sông Hồng – Phó Tổng giám đốc nghi việc theo nguyện vọng cá nhân.
- Từ 01/05/2016 giảm Ông Đỗ Duy Hưng – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc nghi việc theo nguyện vọng cá nhân.
- Từ 15/03/2017 giảm Ông Hồ Minh Tâm – Phó Tổng Giám đốc nghi việc theo nguyện vọng cá nhân.

- Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động.

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động.

Số lượng cán bộ, nhân viên đến 31/12/2016: 1483 người trong đó nữ 667 người, lao động nước ngoài 1 người, Lương bình quân 14.200.000đ/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.

Chính sách về tiền lương, các khoản phụ cấp, các khoản phúc lợi về cơ bản là không thay đổi. Tuy nhiên để gia tăng các phúc lợi cho NLD, Ngân hàng đã bổ sung thêm đối tượng được hưởng bảo hiểm sức khỏe gồm cấp chuyên viên, nhân viên, bảo vệ, tài xế, tạp vụ trên toàn hệ thống. Việc đóng BHXH, BHYT, BHTN thực hiện trên cơ sở lương theo công việc/chức danh và các khoản phụ cấp phù hợp với quy định của Luật BHXH.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn: Trong năm 2016, không phát sinh các hoạt động đầu tư thêm

b) Các công ty con, công ty liên kết:

Chi tiêu	Công ty TNHH MTV Quản Lý Nợ và khai thác tài sản – Ngân hàng TMCP Bản Việt	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Bản Việt
Tổng giá trị tài sản	536.729.417.073	160.077.222.951
Doanh thu thuần	1.513.653.999	5.725.706.807
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	6.250.187.889	5.060.237.464
Lợi nhuận khác	(337.480.403)	670.619
Lợi nhuận trước thuế	5.912.707.486	5.060.908.083
Lợi nhuận sau thuế	4.662.669.909	5.018.490.265

4. Tình hình tài chính

	Năm 2015	Năm 2016	Tăng trưởng so năm 2015	Kế hoạch 2016	Tỷ lệ hoàn thành KH
I. CHỈ TIÊU KINH DOANH					
1. Tổng Tài Sản	29.019	32.385	12%	33.000	98%
2. Vốn chủ sở hữu	3.313	3.311	0%	4.290	77%
Vốn Điều Lệ	3.000	3.000	0%	4.000	75%
3. Huy động vốn	25.303	28.528	13%	28.000	102%
Huy động TT1	18.624	24.610	32%	22.000	112%
4. Tổng dư nợ cấp tín dụng	17.796	23.075	30%	21.710	106%
Dư nợ TT1	15.863	20.994	32%	19.300	109%
5. Dư nợ TT2	3.995	2.704	-32%	2.800	97%

	Năm 2015	Năm 2016	Tăng trưởng so năm 2015	Kế hoạch 2016	Tỷ lệ hoàn thành KH
6. Chất lượng tín dụng					
Nợ Quá Hạn	174	521	199%	350	149%
Nợ Xấu	159	267	67%	231	115%
7. Kết quả kinh doanh					
Lợi nhuận trước DP	125	82	-35%	277	30%
Chi phí dự phòng	(54)	(70)	29%	(197)	35%
Lợi nhuận trước thuế	72	12	-83%	80	15%
Thuế TNDN	(18)	(9)	-49%	(16)	59%
Lợi nhuận sau thuế	53	3	-95%	64	4%
II. CHỈ SỐ AN TOÀN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH					
1. Tỷ lệ NQH	1,0%	2,5%		1,6%	
2. Tỷ lệ NX	1,2%	1,3%		1,2%	
3. Tỷ lệ khả năng chi trả	20,1%	11,7%			
4. CAR	15,7%	13,2%			
5. ROE	2,5%	0,3%		2,1%	
6. ROA	0,3%	0,03%		0,3%	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 300.000.000 cổ phần
- Loại cổ phần đang lưu hành: cổ phần phổ thông
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 144.941.566 cổ phần
- Số lượng cổ phần bị phong tỏa: 139.908.004 cổ phần
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 15.150.430 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông:

- Cổ đông lớn: Công ty Cổ phần đầu tư Khu đô thị mới Sài Gòn với số cổ phần: 40.866.775 cổ phần chiếm tỷ lệ 13,62% vốn điều lệ
- Tổng số cổ đông trong nước: 970 cổ đông
- Cổ đông là cá nhân: 955 cổ đông với số lượng cổ phần là 220.226.503 cổ phần, chiếm tỷ lệ 73,41% vốn điều lệ

- Cổ đông là tổ chức: 15 cổ đông với số lượng cổ phần là 79.773.497 cổ phần, chiếm tỷ lệ 26,59% vốn điều lệ (Trong đó: Công đoàn Ngân hàng Bản Việt sở hữu 763 cổ phần)
- Cổ đông nước ngoài: Không có
- Cổ đông nhà nước: Không có

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

e) Các chứng khoán khác: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

Các mục 6.1, 6.2 và 6.3 không bắt buộc đối với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động.

Số lượng cán bộ, nhân viên đến 31/12/2016: 1483 người trong đó nữ 667 người, lao động nước ngoài 1 người, Lương bình quân 14.200.000đ/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.

Chính sách về tiền lương, các khoản phụ cấp, các khoản phúc lợi về cơ bản là không thay đổi. Tuy nhiên để gia tăng các phúc lợi cho NLĐ, Ngân hàng đã bổ sung thêm đối tượng được hưởng bảo hiểm sức khỏe gồm cấp chuyên viên, nhân viên, bảo vệ, tài xế, tạp vụ trên toàn hệ thống. Việc đóng BHXH, BHYT, BHTN thực hiện trên cơ sở lương theo công việc/chức danh và các khoản phụ cấp phù hợp với quy định của Luật BHXH.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên.

Năm 2016, TTĐT của Ngân hàng Bản Việt đã tổ chức 1.046 giờ đào tạo cho CBNV các cấp trong đó có 18 giờ đào tạo lãnh đạo cấp cao, 93 giờ đào tạo lãnh đạo cấp trung.

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp.

- Năm 2016, TTĐT của Ngân hàng Bản Việt đã tổ chức đào tạo 03 chương trình khung dành cho chuyên viên quan hệ khách hàng cá nhân, 02 chương trình khung dành cho chuyên viên quan hệ khách hàng doanh nghiệp, 02 chương trình khung dành cho giao dịch viên, 02 chương trình khung dành cho kiểm soát viên, 4 khóa đào tạo Hội nhập và 62 khóa đào tạo triển khai nghiệp vụ, 14 đợt cử nhân sự tham gia các khóa học bên ngoài.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

Các hoạt động cộng đồng, xã hội trọng điểm Ngân hàng TMCP Bản Việt đã thực hiện trong năm 2016

- Chương trình “Tết yêu thương” tổ chức tại Viện dưỡng lão Thị Nghè TPHCM
- Ủng hộ chương trình Phẫu thuật nụ cười – Operation Smile, góp phần mang lại nụ cười cho trẻ em bị dị tật sứt môi – hở hàm ếch
- Tham gia chuỗi hoạt động chào mừng 65 năm thành lập Ngành Ngân hàng, quyên góp ủng hộ quỹ “Hỗ trợ công nhân bị tai nạn” và Quỹ “Trái tim hồng”
- Chương trình “Vì miền Trung thân yêu” chung tay ủng hộ đồng bào miền Trung vượt qua khó khăn sau mùa mưa bão, lũ lụt.
- Chương trình “Ngày hội đến trường – Chắp cánh ước mơ” Ngân hàng TMCP Bản Việt trao tặng hàng nghìn suất học bổng và quà tặng đến các trường tiểu học, trung học tại các tỉnh, địa phương có Chi nhánh/PGD của Ngân hàng
- Tài trợ cuộc thi “Today’s Voice Contest” của Trung tâm Unesco nhằm góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của người Việt trẻ
- Tham gia cố vấn và ban giám khảo cuộc thi “Thử tài kinh doanh” dành cho sinh viên Khối ngành kinh tế, kỹ thuật của các trường ĐH – CĐ trên toàn thành phố do CLB nhân sự trường ĐH Kinh Tế tổ chức.
- Tài trợ các giải thể thao quy mô ở nhiều địa phương trên cả nước: Giải bóng rổ nhà nghề Đông Nam Á (ABL) mùa giải 2015 – 2016, đồng hành cùng đội bóng Saigon Heat Việt Nam trong 4 mùa giải liên tiếp (2012 – 2016), Giải bóng bàn Báo Bình Thuận, giải Fair Play 2016, giải bóng bàn Báo Đảng các tỉnh, thành phố phía Bắc lần thứ XV năm 2016, giải Golf Doanh nhân trẻ toàn quốc mở rộng lần thứ III năm 2016, Giải Golf Hà Nội mở rộng 2016, ...

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc tối thiểu phải bao gồm các nội dung sau:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Tuy lợi nhuận có phần giảm sút do năm 2016 đi qua đầy khó khăn và nhiều thách thức phía trước bởi các quy định về quản lý rủi ro, giới hạn an toàn hoạt động của NHNN đã có hiệu lực theo hướng siết chặt hơn, đây cũng là năm thứ 2 phải trích lập dự phòng cho các khoản nợ đã bán cho Công ty VAMC thuộc NHNN. Đồng thời, trong năm 2016 Ngân hàng Bản Việt cũng đã mạnh dạn tiếp tục tiến hành tái cơ cấu, nỗ lực củng cố nhân sự, phát triển hoàn thiện hệ thống quản lý rủi ro, nâng cấp trụ sở, tăng cường mở rộng mạng lưới, đầu tư mới với định hướng phát triển mạnh mẽ là Ngân hàng bán lẻ hàng đầu trong tương lai.

Tổng nguồn vốn huy động tăng 13%, trong đó huy động từ Tổ chức Kinh tế & dân cư tăng 32%.

Để đảm bảo đáp ứng đầy đủ các yêu cầu quản lý rủi ro của NHNN, tuân thủ các giới hạn an toàn mới theo TT06, Ngân hàng Bản Việt đã chủ động đẩy mạnh, cơ cấu lại nguồn vốn theo hướng tăng dần tỷ trọng huy động trung dài hạn nhằm bảo đảm tính ổn định của nguồn vốn, an toàn thanh khoản, phù hợp với danh mục cho vay. Nghiêm túc tuân thủ các quy định về lãi suất là định hướng mà luôn nghiêm túc thực hiện trong các năm qua. Để tăng trưởng hoạt động huy động, Ngân hàng Bản Việt gia tăng tính cạnh tranh bằng các sản phẩm huy động linh hoạt, đáp ứng yêu cầu ngày càng đa dạng của khách hàng, đồng thời chú trọng nâng cao chất lượng phục vụ. Từ những hướng đi đúng đắn đó, năm 2016, Ngân hàng Bản Việt tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng nguồn vốn ổn định. Tổng nguồn vốn huy động đến 31/12/2016 đạt 28.528 tỷ đồng, tăng trưởng hơn 13% so năm 2015 và đạt 102% kế hoạch. Vốn huy động từ TCKT & dân cư đạt

24.610 tỷ đồng, tăng trưởng 32% so năm 2015, hoàn thành 112% kế hoạch. Cơ cấu huy động vốn cũng đã có những chuyển biến tích cực với tỷ trọng huy động trung, dài hạn tăng cao.

Tổng dư nợ cho vay cấp tín dụng đạt 23.075 tỷ đồng, tăng 30%.

Là một trong những hoạt động chủ đạo và truyền thống, Ngân hàng Bản Việt đã chú trọng xây dựng các sản phẩm tín dụng phù hợp với nhu cầu của khách hàng, phân khúc và lựa chọn các khách hàng có tình hình tài chính lành mạnh, các khách hàng hoạt động trong lĩnh vực mà nhà nước khuyến khích và ưu tiên để thiết lập quan hệ. Tăng trưởng tín dụng trên cơ sở kiểm soát tốt rủi ro, tính đến 31/12/2016, dư nợ cấp tín dụng của Ngân hàng Bản Việt đạt 23.075 tỷ đồng, tăng 30% so năm 2015. Dư nợ cho vay thị trường I đạt 20.994 tỷ đồng, tăng trưởng 32% so năm 2015, hoàn thành 109% kế hoạch.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Các chỉ số an toàn luôn được đảm bảo, Tỷ lệ nợ xấu của Ngân hàng luôn duy trì mức thấp 1%, dưới mức cho phép của NHNN

Tuân thủ nghiêm túc các quy định của NHNN, trong năm 2016, các chỉ số an toàn hoạt động của Ngân hàng Bản Việt luôn đảm bảo tuân thủ các quy định, hệ số an toàn vốn (CAR) luôn xoay quanh mức 12% - 13%, cao hơn nhiều so với mức yêu cầu tối thiểu 9%. Tiếp tục định hướng phát triển năm 2015, toàn ngành ngân hàng nỗ lực và tích cực xử lý nợ xấu, Ngân hàng Bản Việt cũng không là ngoại lệ. Xử lý nợ xấu là mục tiêu quan trọng trong hoạt động của Ngân hàng Bản Việt năm 2016. Bằng các biện pháp quyết liệt nhưng cũng đảm bảo sự linh hoạt: Giám sát chặt chẽ đối với những khoản nợ hiện khách hàng đang có hiện tượng khó khăn về tài chính để đảm bảo công tác thu hồi nợ; có Ban chuyên trách xử lý nợ để đẩy mạnh công tác xử lý nợ xấu, xử lý tài sản để thu hồi nợ; miễn giảm 1 phần lãi để thu hồi nợ, đồng hành cùng khách hàng vượt qua những giai đoạn khó khăn tạm thời.... Trong điều kiện áp lực tăng trưởng tín dụng mạnh mẽ, Ngân hàng Bản Việt đã kiểm soát chặt chẽ chất lượng tín dụng theo đúng mục tiêu nợ xấu dưới 3%, hoàn thành 93% kế hoạch thu nợ, trong đó thu hồi 160 tỷ nợ VAMC.

Nhìn lại năm 2016 đã qua, có thể tự hào khẳng định hoạt động của Ngân hàng Bản Việt đã đi đúng những định hướng mà Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành đã đặt ra, tạo được tiền đề quan trọng cho các giai đoạn tăng tốc trong các năm tiếp theo.

b) Tình hình nợ phải trả

Trong năm 2016, NHNN đã điều hành tỷ giá và thị trường ngoại hối diễn biến tương đối ổn định trong bối cảnh chịu sức ép từ những biến động khó lường trên thị trường quốc tế. Trên cơ sở đó, mức chênh lệch lãi vay của Ngân hàng Bản Việt có giảm so với 2015, do Ngân hàng thận trọng hơn trong việc tăng trưởng cơ sở khách hàng và đảm bảo tuân thủ nghiêm túc các quy định về lãi suất của NHNN. Đồng thời, với sự chỉ đạo kịp thời của Ban lãnh đạo Ngân hàng Bản Việt luôn nắm bắt tình hình diễn biến thị trường để hoạt động của Ngân hàng luôn được duy trì ổn định, không chịu ảnh hưởng các tác động tiêu cực từ thị trường.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

Nhằm thực hiện chiến lược kinh doanh 2016 – 2020 đã đề ra là phát triển theo định hướng bán lẻ, chú trọng phân khúc khách hàng cá nhân, doanh nghiệp SME, Ngân hàng Bản Việt đã cải tiến mạnh mẽ về cơ cấu tổ chức, chính sách nhằm phục vụ tốt việc triển khai chiến lược và tăng cường quản lý rủi ro trong tình hình mới. Cụ thể như sau:

3.1 Về tổ chức bộ máy: Hoàn tất việc triển khai mô hình tổ chức bộ máy giai đoạn 3 theo định hướng tập trung các công tác thẩm định tín dụng, quản lý tín dụng, định giá tài sản, tập trung công tác xử lý nợ nhằm kiểm soát rủi ro tín dụng, rủi ro vận hành trong quá trình cấp tín dụng theo định hướng bán lẻ, giảm thiểu tỷ lệ nợ xấu.

3.2 Về chính sách: Ban hành hàng loạt các chính sách, quy định nội bộ nhằm phục vụ cho định hướng bán lẻ như sau:

- + Ban hành hệ thống hạn mức, chính sách về tín dụng phân chia theo từng phân khúc khách hàng và sản phẩm.
- + Ban hành các sản phẩm, phân chia rõ các điều kiện, chứng từ theo từng phân khúc khách hàng nhằm phục vụ một cách tốt nhất từ khâu cấp tín dụng, vận hành nhằm đáp ứng nhu cầu khách hàng.
- + Ban hành các quy trình, quy định về vận hành nhằm thực hiện mô hình tập trung về thẩm định, quản lý tín dụng, định giá tài sản, tăng cường môi trường quản lý rủi ro.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Nhằm tiếp tục thực hiện chiến lược 2016 – 2020 đã đề ra, kế hoạch phát triển của Ngân hàng Bản Việt trong năm 2017 sẽ là:

- Về kinh doanh: Tiếp tục thực hiện định hướng bán lẻ và tăng tốc trong các năm tiếp theo để giảm sự phụ thuộc vào khách hàng lớn, thực hiện định hướng cho vay phân tán để giảm thiểu rủi ro.

- Về mô hình tổ chức: song song với việc tiếp tục thực hiện mô hình quản lý tập trung nhằm tăng cường quản lý rủi ro, Ngân hàng Bản Việt sẽ tiếp tục quá trình cải tổ vận hành nhằm phục vụ khách hàng một cách tốt nhất.

- Về định hướng quản lý rủi ro: Tiếp tục triển khai mô hình quản lý rủi ro thông qua các chính sách định hướng về cấp tín dụng, theo ngành nghề, địa bàn, khu vực. Đồng thời tiếp tục đẩy mạnh công tác xử lý nợ xấu, kiểm soát tỷ lệ nợ xấu dưới 3% theo quy định.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có) - (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp thuận toàn phần): Không có

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...).

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Tính đến ngày 31/12/2016, Ngân hàng Bản Việt hiện có 1.483 nhân sự, tăng 21% so với 2015.

Trong quản lý nguồn nhân lực Ngân hàng Bản Việt đã từng bước xây dựng và áp dụng các tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ nhân viên, thường xuyên tổ chức các lớp đào tạo nhằm nâng cao năng lực quản lý và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý và nhân viên; hướng dẫn thực hiện các quy trình, sản phẩm mới ban hành, nâng cao nhận thức của cán bộ nhân viên trong việc nhận diện các rủi ro và tuân thủ đúng các quy trình, quy định nội bộ trong quá trình tác nghiệp;

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Ngân hàng TMCP Bản Việt luôn xác định sự phát triển của mình phải gắn liền với lợi ích chung của xã hội. Năm 2016, Ngân hàng Bản Việt tích cực tham gia và đẩy mạnh các hoạt

động xã hội, đoàn thể, chung tay giúp đỡ các hoàn cảnh khó khăn, tài trợ các hoạt động giáo dục, y tế, thể thao tại nhiều địa phương trên cả nước.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

- Ngân hàng Bản Việt đã thực hiện cơ cấu tổ chức lại bộ máy hoạt động một cách triệt để và hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu phân luồng các khối kinh doanh, tác nghiệp, vận hành, kiểm tra giám sát, hỗ trợ và đã cơ bản thực hiện tốt theo đúng lộ trình phát triển 2016 – 2020 đã đề ra. Mặt khác, các chỉ tiêu cơ bản cũng đạt những kết quả tích cực:
 - + **Về tổng tài sản:** đến 31/12/2016 đạt mức 32.385 tỷ đồng. Quy mô tổng tài sản của Ngân hàng Bản Việt tăng 12% so với 2015. Động lực tăng trưởng chủ yếu là từ kinh doanh ngân hàng bán lẻ và khách hàng doanh nghiệp nhỏ và vừa. Tổng huy động vốn từ khách hàng doanh nghiệp và dân cư của Ngân hàng Bản Việt tăng 32%, còn tổng dư nợ cho vay tăng 32% so với cuối 2015. Đồng thời, Ngân hàng Bản Việt đã giảm được phụ thuộc nguồn vốn vào các khách hàng là định chế tài chính và doanh nghiệp lớn, thể hiện rõ qua tỷ trọng nguồn vốn của các nhóm khách hàng này trong tổng nguồn vốn.
 - + **Về mạng lưới hoạt động:** trong năm 2016, được sự chấp thuận của NHNN, Ngân hàng Bản Việt đã mở mới 4 Chi nhánh và 5 Phòng giao dịch nâng lên 47 điểm giao dịch trên toàn quốc, bao gồm 01 Trụ sở chính, 21 Chi nhánh, 25 Phòng giao dịch và 01 Công ty con.
 - + **Về nhân sự:** đến ngày 31/12/2016 Ngân hàng Bản Việt hiện có 1.483 nhân sự, tăng 21% so với 2015.
 - + Tỷ lệ nợ xấu hằng năm luôn nằm trong mức cho phép của NHNN.
- Ngân hàng Bản Việt tiếp tục thực hiện tái cấu trúc hệ thống quản trị điều hành tại Trụ sở chính và các Chi nhánh theo mô hình Ngân hàng hiện đại vận hành từ tháng 8/2015, đến nay Ngân hàng Bản Việt đã thực hiện thêm 02 lần tái cấu trúc mô hình tổ chức vào tháng 11/2016 và tháng 02/2017 vừa qua. Hiện tại bộ máy hoạt động Ngân hàng Bản Việt đã tinh gọn nhưng vẫn đảm đương đầy đủ chức năng nhiệm vụ và đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn tới. Ngân hàng Bản Việt đã hình thành và vận hành ổn định mô hình tổ chức mới, trong đó đặc biệt là hình thành cơ cấu tổ chức quản lý rủi ro (thẩm định tín dụng và định giá tài sản bảo đảm) và vận hành tín dụng (hay quản trị tín dụng) theo ngành dọc, qua đó tăng cường mức độ chuyên môn hóa, nâng cao hiệu quả nghiệp vụ và làm cơ sở để mở rộng tín dụng nhanh trong thời gian tới.
- Tháng 7/2016 Ngân hàng Bản Việt cũng đã chuyển Trụ sở chính về toà nhà HM Town tại địa chỉ 412 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 3, TP HCM. Với diện tích gấp đôi địa điểm cũ và cơ sở vật chất mới sẽ đáp ứng nhu cầu tăng quy mô của Ngân hàng Bản Việt và việc tái xây dựng thương hiệu trong thời gian tới.
- Ngân hàng Bản Việt đã đáp ứng tốt các tỷ lệ an toàn hoạt động theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.
- Trong hoạt động công nghệ, Ngân hàng Bản Việt đã hoàn thành các dự án trọng điểm 2016 và bắt đầu triển khai các dự án lớn của 2017. Cũng trong năm 2016, Ngân hàng Bản Việt đã đưa vào vận hành chính thức Trung tâm Dự phòng dữ liệu hiện đại; Xây dựng nền tảng ban đầu để cung cấp thông tin quản trị (hệ thống chuyên giá nội bộ FTP, hệ thống thông tin quản lý MIS, hệ thống tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ KPI); Triển khai dự án internet banking mới và vận hành trong 01/2017; Bắt đầu triển khai các dự án Hiện đại

hóa hệ thống giao dịch với khách hàng, Hệ thống khởi tạo khoản vay và các dự án trọng điểm khác

- Nhằm hướng ứng tích cực định hướng, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp của Ngân hàng nhà nước, Ngân hàng Bản Việt đã ban hành nhiều sản phẩm ngân hàng với các điều khoản ưu đãi về lãi suất, về tài sản đảm bảo nhằm tháo gỡ khó khăn về nguồn vốn cho các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa và nhỏ.
- Về hoạt động hỗ trợ cộng đồng: trong năm vừa qua, Ngân hàng Bản Việt đã có các hoạt động thiện nguyện và hỗ trợ cộng đồng bao gồm: chạy bộ gây quỹ từ thiện phối hợp cùng ngân hàng nhà nước, tài trợ chương trình phẫu thuật nụ cười operation smile, tham gia chương trình từ thiện ở Viện dưỡng lão Thị Nghè
- Với những kết quả đạt được trong thời gian qua, Hội đồng quản trị nhận thấy quy mô của Ngân hàng Bản Việt đã và đang ngày càng phát triển và mở rộng. Do đó, cần tiếp tục tăng cường phát triển và hoàn thiện hơn nữa công tác quản trị và đặc biệt là công tác quản trị rủi ro nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển trong thời gian tới, góp phần đạt mục tiêu hoạt động an toàn, hiệu quả và phát triển bền vững.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

Nhìn chung, trong năm 2016, Ban điều hành của Ngân hàng đã tích cực hoạt động điều hành, đưa ra các quyết định, chính sách phù hợp với định hướng phát triển của Ngân hàng Bản Việt cũng như tình hình thị trường, bao gồm các hoạt động như sau:

- Tiếp tục tham mưu, xây dựng và triển khai việc cơ cấu tổ chức, mô hình hoạt động theo hướng ngân hàng hiện đại, phân định rõ trách nhiệm, nhiệm vụ các khối, phòng ban phù hợp với quy mô, tình hình nhân sự và định hướng phát triển của Ngân hàng. Việc cơ cấu tổ chức này cộng với việc xây dựng hệ thống tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ KPI cũng như hoàn thiện hệ thống công nghệ thông tin hiện đại trong năm 2016 đã giúp cải tiến đáng kể hiệu quả hoạt động cũng như về quản trị của Ngân hàng Bản Việt, giúp quản lý rủi ro hiệu quả đồng thời giúp hỗ trợ cho việc gia tăng quy mô kinh doanh và phát triển bền vững.
- Đưa ra nhiều chính sách bán hàng, sản phẩm sản phẩm kịp thời với nhu cầu thị trường, mang tính cạnh tranh cao, phù hợp với từng đối tượng khách hàng và định hướng phát triển của Ngân hàng Bản Việt; đồng thời có kế hoạch giám sát việc thực hiện để có những điều chỉnh phù hợp.
- Tích cực tham mưu cho Hội đồng quản trị, đưa ra các quyết định, chính sách về quản lý rủi ro, các giới hạn và chính sách theo dõi, giám sát hiệu quả phù hợp với các quy định của pháp luật.
- Không ngừng có những quyết định, chính sách về nhân sự phù hợp với quy mô, yêu cầu chất lượng về nhân sự của Ngân hàng Bản Việt.
- Tham mưu cho Hội đồng quản trị đưa các quyết sách, định hướng hoạt động phù hợp với tình hình thị trường.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Triển khai thay đổi hệ thống nhận diện thương hiệu mới sau 4 năm thay đổi thương hiệu, với mong muốn chuyển mình thành Ngân hàng hiện đại, gần gũi và dễ dàng tiếp cận nhiều đối tượng khách hàng.
- Tiếp tục cơ cấu lại hoạt động của Ngân hàng, tập trung phát triển các hoạt động kinh doanh chính, loại bỏ các hoạt động kinh doanh tiềm ẩn nhiều rủi ro, khó kiểm soát và kém hiệu quả;

- Tiếp tục triển khai sản phẩm ngân hàng hiện đại phục vụ cho doanh nghiệp vừa và nhỏ, cung cấp thêm các sản phẩm ngân hàng bán lẻ cao cấp tại Việt Nam. Đa dạng hoá sản phẩm bán lẻ tạo lợi thế cạnh tranh.
- Cơ cấu và phân bổ lại mạng lưới hoạt động đảm bảo thực tế và hiệu quả. Xây dựng lộ trình triển khai các địa điểm kinh doanh đã được cấp phép và trình NHNN xem xét thành lập mới thêm 01 Chi nhánh mới tại Hà Nội và 08 Phòng giao dịch.
- Tiếp tục thực hiện quản trị rủi ro theo tiêu chuẩn Basel II đã trình NHNN.
- Triển khai năm thứ 2 của chiến lược phát triển đến 2020 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và tập trung cụ thể vào các chỉ tiêu phát triển bền vững như gia tăng vốn chủ sở hữu, lợi nhuận, tổng tài sản, ROE, ROA, CAR

V. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bản Việt và công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam áp dụng cho các Tổ chức tín dụng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Chi Chu Hà